**Tuần 33:**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**LÀM ANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hiểu, trả lời đúng các câu hỏi về bài đọc.

- Hiểu điều bài thơ muốn nói: Làm anh, làm chị rất khó vì phải biết cư xử “người lớn”. Những ai yêu thương em của mình thì đều làm được người anh, người chị tốt.

- Học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

* Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Giao tiếp có văn hóa.

 - Từ bài học, HS thể hiện được tình yêu thương dành cho anh em trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, máy chiếu.

HS: sgk, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu****a.Khởi động**- 2 HS tiếp nối nhau đọc truyện Em nhà mình là nhất; trả lời câu hỏi: Vì sao Nam không muốn đổi em gái?-HS và GV cùng nhận xét**b/ *Giới thiệu bài***Các em vừa nghe (hoặc hát) bài hát Làm anh khó đấy. Lời của bài hát chính là lời bài thơ Làm anh các em học hôm nay. Đây là một bài thơ viết rất hay về tình cảm anh em. .**2. Hoạt động hình thành kiến thức*****Hoạt động 1. Luyện đọc***a) GV đọc mẫu, giọng vui tươi, nhí nhảnh, tình cảm. Nhấn giọng các từ ngữ: phải “người lớn” cơ, thật khó, thật vui, thì làm được thôi. Đọc tương đối liền mạch từng cặp hai dòng thơ (dòng 1, 2; dòng 3, 4...). Nghỉ hơi dài hơn một chút sau mỗi khổ thơ.b) Luyện đọc từ ngữ, chuyện đùa, người lớn, dỗ dành, dịu dàng, quà bánh, nhường em luôn,...; đọc một số dòng thơ; Phải “người lớn” cơ / Anh phải dỗ dành / Anh nâng dịu dàng.c) Luyện đọc dòng thơ - GV: Bài có 16 dòng thơ.- HS đọc tiếp nối 4 dòng thơ một cá nhân / từng cặp).d) Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 2 khổ thơ); thi đọc cả bài thơ. ***Hoạt động 2. Tìm hiểu bài đọc*** - 2 HS đọc 2 câu hỏi trong SGK. (Với câu hỏi 2, đọc lần lượt các vế câu ở mỗi bên). - Từng cặp HS trao đổi, làm bài trong VBT. - Thực hành hỏi đáp (theo 2 câu hỏi). - GV hỏi - HS trả lời:+ GV (câu hỏi 1): Làm anh dễ hay khó? + GV nêu YC nối ghép: Làm anh phải như thế nào?; gắn lên bảng lớp nội dung BT 2. - (Lặp lại) 1 HS hỏi - cả lớp đáp: + 1 HS (câu hỏi 1): Làm anh dễ hay khó?.+ 1 HS (câu hỏi 2): Làm anh phải như thế nào? Cả lớp:a) Khi em bé khóc b) Nếu em bé ngã c) Mẹ cho quà bánh d) Có đồ chơi đẹp - GV: Ai “làm anh” được? -GV: Làm anh, làm chị rất khó vì đòi hỏi anh, chị phải biết cư xử “người lớn”; phải yêu thương, chăm sóc, nhường nhịn em. Nhưng làm anh, làm chị cũng rất vui. Ai yêu em của mình thì đều làm được người anh, người chị tốt.***Hoạt động 3. Học thuộc lòng***GV hướng dẫn HS học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối tại lớp theo cách xoá dần từng chữ.- HS thi đọc thuộc lòng khổ thơ đầu / khổ thơ cuối. - HS thi đọc thuộc lòng khổ thơ đầu hoặc cả bài thơ.**4. Củng cố, nối tiếp:**-GV NX tiết học- GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết học Góc sáng tạo. | -HS hát-HS đọc và trả lời câu hỏi-HS lắng nghe-HS thực hiện-HS lắng nghe phần giới thiệu của GV-HS lắng nghe GV đọc mẫu-HS luyện đọc từ ngữ-HS luyện đọc dòng thơ-HS đọc nối tiếp cá nhân, cặp-HS thi đọc-2 HS đọc-HS trao đổi theo cặp-HS thực hành trước lớp- HS: Làm anh rất khó. / Làm anh khó vì đòi hỏi phải biết cư xử “người lớn”.- 2 HS nói kết quả. GV giúp HS nối các vế câu trên bảng. Cả lớp đọc:a) Khi em bé khóc – 3) anh phải dỗ dành. b) Nếu em bé ngã – 1) anh nâng dịu dàng. c) Mẹ cho quà bánh – 4) chia em phần hơn. d) Có đồ chơi đẹp - 2) cũng nhường em luôn. - Cả lớp: *Làm anh rất khó. / Làm anh khó vì đòi hỏi phải biết cư xử “người lớn”*. - 3) anh phải dỗ dành.- 1) anh nâng dịu dàng.- 4) chia em phần hơn.- 2) cũng nhường em luôn.- HS: Ai yêu em bé thì làm được.-HS lắng nghe GV chốt-HS lắng nghe-HS thi đọc-HS thi đọc-HS lắng nghe và chuẩn bị |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TOÁN**

**EM VUI HỌC TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Đọc và vận động theo nhịp bài thơ, thông qua đó củng cố kĩ năng xem đồng hồ và hiểu được ý nghĩa của thời gian. Trải nghiệm các động tác tạo hình đồng hồ chỉ giờ đúng.

Thực hành lắp ghép, tạo hình phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của HS.

Thực hành thiết kế, trang trí đồng hồ; gấp máy bay và trang trí máy bay; phi máy bay và đo khoảng cách bằng bước chân.

**Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**

Thông qua các hoạt động trải nghiệm: đọc thơ, vận động theo nhịp, tạo hình đồng hồ bàng động tác cơ thể, lắp ghép tạo hình mới bằng các hình đã học, đo đạc trong thực tế và giải quyết các vấn đề phát sinh, HS có cơ hội được phát triển NL mô hình hoá toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

Thông qua các hoạt động thuyết trình về các sản phẩm và ý tưởng của nhóm, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

Thông qua hoạt động nhóm, HS có cơ hội phát triển NL hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Một số mặt đồng hồ vẽ trên giấy to, hoặc trên máy chiếu, hoặc đồng hồ thật.

Mỗi nhóm có đủ đĩa giấy, các số, kim đồng hồ, kéo, băng dính hai mặt, bút màu để làm đồng hồ bằng đĩa giấy.

HS: Mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy (nửa tờ A4) để gấp máy bay, bút màu để trang trí máy bay.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tg  | HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu.****a/ Khởi động.****b/ Giới thiệu bài.****2/ Hoạt động hình thành kiến thức****Hoạt động 1: Đọc thơ**Đọc bài thơ và vận động theo nhịpHS thực hiện theo hướng dẫn GV:Chẳng hạn:+ Bài thơ nhắc chúng mình nhớ kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút.+ Bài thơ còn nhắc chúng mình: Thời gian trôi nhanh nên em phải chăm chỉ học.GV khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em. Nhấn mạnh: kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút và gợi cho HS về quý trọng thời gian. Nhắc HS về nhà đọc bài thơ cho người thân nghe.GV hướng dẫn HS chơi trò chơi tạo hình theo kim đồng hồ.GV làm mẫu (có thể gọi 1 HS lên bảng làm theo mẫu).GV và HS cùng làm: Chơi cả lớp: GV nêu hiệu lệnh HS thực hiện.***Lưu ý:*** Sau khi chơi, GV có thể hỏi HS chơi có thích không? Có khó không? Khó thế nào?**Hoạt động 2.** Thiết kế đồng hồ bằng đĩa giấyGV hướng dẫn HS làm đồng hồ bằng đĩa giấy.**Hoạt động 3.** Lắp ghép, tạo hình**Hoạt động 4.** Trò chơi: “Phi máy bay”- GV hướng dần HS gấp máy bay theo từng thao tác:***Lưu ý:*** GV có thể hướng dần gấp máy bay theo cách khác đơn giản hơn.GV hướng dẫn các nhóm HS phi máy bay ngoài sân trường (hướng dẫn 1 nhóm làm mẫu)**3. Củng cố, nối tiếp:**HS nói cảm xúc sau giờ học.HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì. | HS đọc bài thơ và vận động theo nhịp.HS nói cho bạn nghe qua bài thơ em biết thêm điều gì.Chơi trò chơi vận động theo kim đồng hồHS thực hiện trong nhóm.Mỗi nhóm làm đồng hồ của nhóm mình; trang trí đồng hồ bằng bút màu; trình bày sản phẩm.Khuyến khích HS sáng tạo trong các hoạt động:+ Trang trí đồng hồ cho đẹp.+ Trình bày, giới thiệu về sản phẩm đồng hồ của nhóm.Tổ chức các nhóm đi xung quanh lớp quan sát và bình chọn sản phẩm của nhóm bạn.Hoạt động theo nhómHS ghép các hình như trong SGK hoặc ghép hình theo ý thích và giới thiệu về hình mới ghép.HS nói cho bạn nghe hình vừa ghép được là hình gì, hình đó được tạo bởi các hình nào.Gấp máy bayHoạt động theo nhómHS dùng bút màu trang trí máy bay, đặt tên cho máy bay của mình (có the viết tên của em hoặc tên khác).b) Thi máy bay nào bay xa hơn |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:** **TOÁN**

 **ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Củng cố kĩ năng đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 10; đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 10.

Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

**Cơ hội học tập trải nghiệm và phát triển năng lực cho học sinh**

Thông qua các hoạt động: đếm số lượng, nêu số tương ứng. so sánh số lượng sử dụng các kí hiệu (>, <, =), HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lặp luận toán học, NL giao tiếp toán học.

Thông qua việc đặt câu hỏi và trả lời liên quan đến các kiến thức toán học gắn với vấn đề thực tiễn cuộc sống, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

Các thẻ số từ 0 đến 10, các thẻ chữ từ “không” đến “mười”, các thẻ hình như trong SGK trang 158.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG  | HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu.****a/ Khởi động:****Bài 1.** Chơi trò chơi “Ghép thẻ”GV có thể cho HS xếp các thẻ số theo thứ tự từ bé đến lớn, đặt ra các yêu cầu cho HS thao tác, chẳng hạn: Bắt đầu từ 6 đếm thêm 3; chọn ra những số bé hơn 6, chọn ra những số lớn hơn 8, ...b/ Giới thiệu bài**2/ Hoạt động thực hành, luyện tập****Bài 2****Bài 3**Có thể thay bằng các thẻ số khác hoặc lấy ra 4 thẻ số bất kì (trong các số từ 0 đến 10) và thực hiện tương tự như trên.**Bài 4**- HS dựa vào việc đếm để tìm các số trong các ô rồi đọc các số đó.- HS đếm các số theo thứ tự (xuôi, hoặc ngược lại) từ các dãy số vừa thiết lập.**3. Hoạt động vận dụng****Bài 5**HS có thể đặt câu hỏi cho bạn về so sánh số lượng liên quan số lượng các đồ vật trong tranh.**4. Củng cố, nối tiếp:**Bài học hôm nay, em ôn lại được những gì?Đe có thế làm tốt các bài trên, em nhắn bạn điều gì? | Mỗi nhóm HS nhận được các bộ thẻ như SGK.HS chọn ra các bộ thẻ biểu diễn cùng số lượng, đọc các số.Cá nhân HS suy nghĩ, tự so sánh hai số, sử dụng các dấu (>, <, =) và viết kết quả vào vở.Đổi vở cùng kiểm tra, đọc kết quả và chia sẻ với bạn cách làm.HS lấy các thẻ số 3, 9, 6, 7. Đố bạn chọn ra thẻ ghi số lớn nhất, số bé nhất rồi sắp xếp các thẻ số trên theo thứ tự từ bé đến lớn.- HS dựa vào việc đếm để tìm các số trong các ô rồi đọc các số đó.- HS đếm các số theo thứ tự (xuôi, hoặc ngược lại) từ các dãy số vừa thiết lập.HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì. Em đã nhìn thấy những đồ vật nào trong tranh, chúng dùng để làm gì?HS đặt câu hỏi cho bạn về số lượng các đồ vật, sự vật trong bức tranh. HS đếm và nói số lượng, chẳng hạn: Có 3 cái búa, có 2 cái cưa, có 5 cái kìm,... |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**Góc sáng tạo**

**Em là cây nến hồng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Làm được một sản phẩm giới thiệu bản thân: Dán ảnh (hoặc tranh vẽ) bản thân vào giấy, trang trí, tô màu. Viết được một vài câu tự giới thiệu bản thân (gắn với gia đình).

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

* Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.
* Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL quan sát.
* Hoàn thành sản phẩm vừa sức mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

a) Chuẩn bị của GV: Các viên nam châm để gắn lên bảng sản phẩm của HS; Những mảnh giấy có dòng kẻ ô li GV phát cho HS để dán vào sản phẩm, viết lên đó.

b) Chuẩn bị của HS:

- Ảnh HS, tranh HS tự hoạ bản thân.

- Giấy màu, giấy trắng, bút chì màu, bút dạ, kéo, keo dán,...

- Các viên nam châm để gắn lên bảng sản phẩm của HS.

- Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu****a.Khởi động**GV hướng dẫn HS quan sát tranh, ảnh ở BT 1, nhận ra hình ảnh các bạn HS; đoán xem phải làm gì (làm một sản phẩm có tranh tự hoạ hoặc tấm ảnh bản thân, viết lời tự giới thiệu).b/  ***Giới thiệu bài***Tiết học Góc sáng tạo hôm nay có tên Em là cây nến hồng. Đây là một câu lấy từ lời bài hát Ba ngọn nến lung linh, ý nói: *Các em rất đẹp. Các em là ánh sáng lung linh, là những con ngoan, trò giỏi; là niềm tự hào của gia đình.* Trong tiết học này, các em sẽ tự giới thiệu mình bằng cách: *dán ảnh mình hoặc tự vẽ chân dung mình lên giấy, trang trí, tô màu, viết lời tự giới thiệu.* Các em hãy cố gắng để có một sản phẩm ấn tượng.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức**- Cả lớp nhìn SGK, nghe 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 YC của tiết học. + HS 1 đọc YC 1+ HS 2 đọc YC 2. -GV giới thiệu vài sản phẩm do HS năm trước đã làm( nếu có).+ HS 3 đọc YC 3. \* Thời gian dành cho hoạt động chuẩn bị không quá 8 phút. **3. Luyện tập** ***4.1. Chuẩn bị*** - HS bày lên bàn ĐDHT, ảnh hoặc tranh em tự vẽ mình hoặc người thân vẽ.- GV phát cho HS những mẩu giấy trắng có dòng kẻ ô li, cắt hình chữ nhật đơn giản hoặc hình gì đó vui mắt để HS sẽ viết lời tự giới thiệu rồi đính vào sản phẩm.- HS mở VBT, GV nhắc lại cách sử dụng trang vở (như đã hướng dẫn). ***4.2. Làm sản phẩm***- GV cho HS dán tranh, ảnh vào giấy, trang trí, tô màu. Những HS chưa có tranh, ảnh sẽ vẽ nhanh tranh tự hoạ - vẽ vào giấy hoặc VBT.- HS viết lời giới thiệu. Viết ở trên, dưới hoặc bên cạnh tranh, ảnh. GV khuyến khích HS viết 3 – 5 câu; nhắc HS viết hoa chữ đầu câu; viết hoa họ, tên mình.***4.3. Giới thiệu sản phẩm với các bạn trong nhóm*** - Từng cặp hoặc nhóm giới thiệu cho nhau sản phẩm, nghe các bạn góp ý.- GV đính lên bảng lớp 4 – 5 sản phẩm ấn tượng, mời HS giới thiệu. Có thể phóng to sản phẩm trên màn hình cho cả lớp nhận xét: sản phẩm nào có tranh, ảnh đẹp; lời giới thiệu hay.\* GV động viên để tất cả HS đều mạnh dạn thể hiện mình. Chấp nhận nếu HS viết sai chính tả, viết thiếu dấu câu. Không đòi hỏi chữ viết phải đẹp.Cuối giờ, GV sửa lời tự giới thiệu cho một số HS (lỗi chính tả, ngắt câu) để HS viết lại trên trang 2 của VBT hoặc viết vào mẩu giấy rồi đính lại vào sản phẩm.**4. Củng cố, nối tiếp:**- GV khen ngợi những HS hoàn thành tốt BT sáng tạo; dặn HS mang sản phẩm về nhà, cùng người thân góp ý, sửa lại sản phẩm cho đẹp, gắn lại vào VBT để chuẩn bị cho tiết Trưng bày tuần tới.- Nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết KC Hai tiếng kì lạ. | -HS hát-HS quan sát tranh và dự đoán-HS lắng nghe-HS quan sát và thực hiện-Cả lớp quan sát tranh, ảnh trong SGK.- 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 lời giới thiệu làm mẫu bên tranh, ảnh của 3 HS (SGK).-HS theo dõi-HS đọc yêu cầu-HS trưng bày lên bàn-HS nhận và thực hiện-HS thực hiện-HS dán tranh ảnh-HS viết lời giới thiệu-Tùng cặp giới thiệu sản phẩm của mình-HS quan sát-HS lắng nghe-HS theo dõi-HS lắng nghe và thực hiện-HS nghe và chuẩn bị |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Năm ngày 4 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**Kể chuyện**

**Hai tiếng kì lạ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện Hai tiếng kì lạ.

- Nhìn tranh, kể lại từng đọan, toàn bộ câu chuyện. Bước đầu biết thay đổi giọng để phân biệt lời của người dẫn chuyện, lời của bà cụ, cậu bé, chị cậu bé.

 - Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Lời nói lễ phép, lịch sự có sức mạnh kì diệu. Nó làm cho mọi người yêu mến, sẵn sàng giúp đỡ em.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

 - Năng lực tự chủ và tự học: Chú ý lắng nghe, quan sát tranh ảnh.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với thầy cô, bạn bè để hiểu câu chuyện và ghi nhớ nội dung câu chuyện.

 - Năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể lại câu chuyện, áp dụng bài học vào cuộc sống.

 - Chăm chỉ, nhân ái, trách nhiệm, bồi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách, yêu thương quý trọng mọi người

 - Biết vận dụng lời khuyên của câu chuyện vào cuộc sống.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 - GV: 6 Tranh minh họa truyện kể trong SGK phóng to bằng máy chiếu.

 - HS: SGK

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu:****a.Khởi động:** GV cho cả lớp hát bài Đi học về.**b/ Giới thiệu câu chuyện**- GTB: Ghi đầu bài- Có một cậu bé tức giận cả nhà. Vì sao cậu giận? Vì sao cậu thay đổi và mọi chuyện trở nên tốt đẹp. Hôm nay các em hãy cùng nghe câu chuyện ***Hai tiếng kì lạ*** để biết là hai tiếng gì. Sức mạnh kì diệu của hai tiếng đó.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1. Nghe kể chuyện:** GV kể chuyện với giọng diễn cảm: Đoạn 1, 2: giọng kể chậm rãi, lời bà cụ thân mật, khích lệ. Lời cậu bé cáu kỉnh. Những đoạn sau, lời cậu bé nói với chị, với anh: nhẹ nhàng, lịch sự. Các chi tiết miêu tả sự thay đổi hẳn thái độ của chị, của anh cậu bé cần được kể với giọng ngạc nhiên, thích thú.- GV kể 3 lần+ Lần 1: Kể tự nhiên, không chỉ tranh+ Lần 2: GV chỉ tranh và kể thật chậm + Lần 3: GV kể như lần 2 để HS khắc sâu nội dung câu chuyện.**Hoạt động 2. Trả lời câu hỏi theo tranh****b.2.1. Trả lời câu hỏi dưới mỗi tranh.**- GV chỉ tranh 1 và hỏi: Vì sao cậu bé ngồi trước nhà cau có?- GV chỉ tranh 2 và hỏi: Bà cụ nói gì với cậu?- GV chỉ tranh 3 và hỏi: Cậu bé chạy vào nhà làm gì?+ Chị cậu làm gì khi thấy cậu?- GV chỉ tranh 4 và hỏi: Vì sao sau đó chị cậu cho cậu mượn bút màu?- GV chỉ tranh 5 và hỏi: Muốn thử tiếp phép màu, cậu bé đã tìm gặp ai?+Kết quả ra sao?- GV chỉ tranh 6 và hỏi: Hai tiếng kì lạ đó là gì?+ Cậu bé cảm ơn ai?**b.2.2. Trả lời câu hỏi dưới 2 tranh liền nhau****b.3.3. Trả lời tất cả các câu hỏi dưới 6 tranh****c. Kể chuyện theo tranh( Không dựa vào câu hỏi.**-Sau mỗi bước cả lớp và GV bình chọn bạn trả lời đúng câu hỏi, bạn kể to, rõ, kể hay, biết hướng đến người khác nghe khi kể chuyện.- GV cất tranh**Hoạt động 3 . Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện**- Câu chuyện muốn nói điều gì?- **GV chốt lại:** Câu chuyện nói về sức mạnh kì diệu của lời nói lễ phép, lịch sự, dễ nghe. Nói nag8ng lễ phép lịch sự thể hiện mình là người học trò ngoan, có văn hóa, chiếm được tình cảm yêu mến, nhận được sự giúp đỡ của mọi người xung quanh. Các em cần học hỏi để trở thành người học sinh nói năng lễ phép, lịch sự.-Cả lớp bình chọn HS hiểu ý nghĩa câu chuyện**4. Củng cố, nối tiếp:**- Tuyên dương HS kể chuyện hay, hiểu ý nghĩa câu chuyện.- Về nhà kể chuyện cho người thân nghe.- HS xem tranh, chuẩn bị cho tiết kể chuyện Chuyện của thước kẻ. | -Cả lớp cùng hát- 1 HS kể tranh 1, 2, 3-1 HS kể tranh 3,4,5- 2 HS nói lời khuyên của câu chuyện- Nhận xét, chia sẻ- HS quan sát tranh đoán các hoạt động diễn ra trong 6 tranh.- HS nghe- HS nghe toàn bộ câu chuyện- HS lắng nghe và quan sát tranh.\* HS trả lời câu hỏi dưới mỗi tranh.- Vì cậu cảm thấy không ai trong nhà yêu cậu. Chị cậu không cho cậu mượn bút màu. Anh đi bơi cũng không cho cậu đi theo.- Bà sẽ dạy cháu hai tiếng kì lạ để mọi người đều yêu cháu.- Vì cậu muốn thử phép màu.- Chị cậu đang ngồi vẻ. Thấy cậu, chị vội lấy tay che đống bút màu.- Chị cho cậu mượn bút màu vì thấy cậu nhìn vào đôi mắt chị, nói dịu dàng: Chị cho em mượn một cái bút, chị nhé.- Cậu bé tìm anh. Cậu đặt tay lên tay anh hỏi: Ngày mai, anh cho em đi bơi cùng, anh nhé!- Kết quả thật bất ngờ: anh cầu gật đầu đồng ý ngay.- Đó là: “chị nhé”, “anh nhé” thể hiện thái độ lịch sự.- Cậu bé muốn cảm ơn bà hàng xóm.- Mỗi HS trả lời liền các câu hỏi theo 2 tranh-1 HS trả lời tất cả các câu hói theo 6 tranh- Mỗi HS nhìn 2 tranh kể tự nhiên( Tùy theo trình độ lớp có thể kể từng tranh- Cả lớp bình chọn HS hiểu ý nghĩa câu chuyện-HS nghe-HS về nhà thực hiện-HS chuẩn bị cho bài sau |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TNXH**

**Bài 21: Thời tiết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 \* *Về nhận thức khoa học* :

- Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau .

- Nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết .

\* V*ề tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quan*h :

- Quan sát và nhận biết được ngày nắng , ngày nhiều mây , ngày mưa , ngày gió .\* V*ề vận dụng kiến thức , kĩ năng đã học :*

- Biết chọn dùng trang phục phù hợp thời tiết ( nóng , rét , mưa , nắng )

\* GDĐP: **Chủ đề 1: Phú Yên quê hương em**

 Nhận biết được các mùa trong năm, cần lưu ý điều gì vào mùa đó,… Biết cách bảo vệ sức khỏe theo mùa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Gv: Các hình trong SGK ,

HS: VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**Tiết 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’** | **1/ Hoạt động mở đầu:****a. Khởi động:**- GV cho cả lớp hát bài Trời nắng , trời mưa . - Sau đó GV hỏi : + Bài hát nhắc tới những hiện tượng thời tiết nào ? + Tại sao khi trời mưa thỏ lại phải chạy mau ?- Từ đó dẫn dắt vào bài mới để tìm hiểu về các hiện tượng thời tiết .**b/ Giới thiệu bài** | - Hát, múa “Trời nắng, trời mưa”Trời mưa và trời nắngTránh bị ướt |
| **25’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới*****Hoạt động 1 : Quan sát và nhận xét về hiện tượng thời tiết*** *\* Mục tiêu* - Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau . - Quan sát và nhận biết được ngày nắng , ngày nhiều mây , ngày mưa , ngày gió . *\* Cách tiến hành* - GV tổ chức cho HS học theo nhóm 6 : + Mỗi học sinh trong nhóm mô tả về hiện tượng thời tiết của một hình .+ Cả nhóm thảo luận trả lời các câu hỏi : • Bầu trời và quang cảnh xung quanh khi trời mưa có gì khác với khi trời nắng ? • Dựa vào dấu hiệu nào mà em biết trời có gió ? Gió mạnh hay gió nhẹ ? • Khi trời nóng hoặc khi trời lạnh , em cảm thấy thế nào ? - Làm việc cả lớp : Mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi ; mỗi nhóm một câu . ***Hoạt động 2 : Thi nói về hiện tượng thời tiế***t *\* Mục tiêu* Trình bày được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau . *\* Cách tiến hành*- Cho HS học theo cặp hoặc theo nhóm . Khi GV quan sát các nhóm , khuyến khích các em huy động kiến thức đã học , kinh nghiệm và vốn từ các em có để nói về hiện tượng thời tiết .  | **-** HĐ theo hướng dẫn của GVĐại diện các nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét và bổ sung câu trả lời . - HS thảo luận, nêu ý kiếnKhi trời nắng :Trời xanh. Mây trắng. Nắng vàng . Khi trời mưa : Bầu trời phủ toàn mây xám; Không nhìn thấy Mặt Trời; Mưa rơi; Cây cỏ và mọi vật ở ngoài trời đều ướt  |
|  | ***Tiết 2*** |
|  | ***Hoạt động 3 : Thực hành quan sát bầu trời và cảnh vật xung quanh*** *\* Mục tiêu*Thực hành quan sát , nêu được nhận xét về bầu trời và quang cảnh xung quanh và nhận biết được hiện tượng thời tiết . *\* Cách tiến hành* - GV nêu yêu cầu thực hành đối với cả lớp ; có thể hỏi , gợi ý cho các em về nội dung cần quan sát . Ví dụ : Trời có nắng hoặc mưa không ? có gió không ? gió mạnh hay nhẹ ? Trên trời có nhiều hay ít mây ? Màu sắc của mây ? Cảnh vật xung quanh như thế nào ? ... - GV có thể gợi ý / cung cấp cho các em mẫu phiếu ghi lại kết quả quan sát ( Ví dụ dưới dạng bảng dựa theo các câu hỏi ở trên ) . Trong quá trình HS quan sát , GV có thể có những hướng dẫn cần thiết . - GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung . GV nhận xét và tuyên dương các nhóm làm tốt .- GV cho HS đọc phần kiến thức chủ yếu ở tr. 136 - SGK **Hoạt động 4 : Tìm hiểu về việc lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết** *\* Mục tiêu:* Chọn được trang phục phù hợp thời tiết . *\* Cách tiến hành* *Bước 1 : GV tổ chức cho HS học theo cặp* - HS làm việc theo cặp, quan sát các hình vẽ ở tr.137-SGK và trả lời câu hỏi : Hình thể hiện trang phục gì ? Trang phục đỏ phù hợp với thời tiết nào ? Vì sao ? Sau đó mỗi bạn tự nhận xét hôm nay trang phục của bản thân đã phủ hợp thời tiết hay chưa ? Vì sao ?  *Bước 2 : Hoạt động cả lớp*- Cho HS báo cáo kết quả thảo luận  - GV có thể hỏi thêm về những trang phục khác phù hợp với các điều kiện thời tiết ( nóng , rét , mưa , nắng , gió ) . - GV lưu ý các em sự cần thiết phải sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Chẳng hạn : + Đi dưới trời nắng phải đội mũ , nón hoặc che ô ( dù ) để tránh bị ảnh năng chiếu thẳng vào đầu gây nhức đầu , sổ mũi , cảm năng . + Đi dưới trời mưa phải mặc áo mưa đội nón hoặc che ô (dù) để người không bị ướt , bị lạnh tránh bị ho , sốt - Cho HS làm cầu 1 , 2 , 3 của Bài 21 ( VBT ) **Hoạt động 5 : Vẽ tranh mô tả thời tiết mà em thích nhất***\* Mục tiêu* Vận dụng được kiến thức về các dấu hiệu của thời tiết để vẽ tranh về thời tiết ,\* *Cách tiến hành*- Cho HS lựa chọn chủ đề ( kiểu thời tiết ) để vẽ . - GV có thể cho một số HS giới thiệu tranh vẽ của mình trước lớp .  | - HS đi ra ngoài lớp , tiến hành quan sát ( theo cặp ) , ghi lại kết quả quan sát được .HS quay lại lớp , trao đổi để hoàn thiện bản ghi kết quả quan sát . - Đại diện các nhóm lên trình bày KQ- Một số HS nhắc lại- HS thảo luận để trả lời các câu hỏi - HS báo cáo kết quả - Lắng nghe- Hoàn thành BT theo YC- HS vẽ và tô màu vào tranh để thể hiện cảnh về thời tiết mà em đã chọn - HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về bức tranh của mình , trong đó nêu lí do em thích vẽ tranh về thời tiết này .  |
|  | **Tiết 3** |
|  | **Hoạt động 6 : Quan sát tình huống và thảo luận về sự cần thiết phải theo dõi dự báo thời tiết***\* Mục tiêu*Nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết .*\* Cách tiến hành* - Cho HS làm việc nhóm , quan sát tình huống thể hiện qua các hình và trả lời các câu hỏi : + Thời tiết vào lúc bạn An tan học so với lúc đi học thay đổi như thế nào ? Nếu An không nghe lời mẹ thì điều gì sẽ xảy ra ? + Việc theo dõi dự báo thời tiết hằng ngày có lợi ích gì ? Nêu ví dụ .- GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung .- GV tổng hợp lại và có thể mở rộng thêm lí do phải theo dõi dự báo thời tiết theo các vấn đề sau : Sức khoẻ con người ; Sinh hoạt hằng ngày ; Hoạt động vui chơi , giải trí ; Hoạt động lao động , sản xuất ; Hoạt động học tập . ***Hoạt động 7 : Thực hành xử lí tình huống*** *\* Mục tiêu*- Chọn được trang phục phù hợp thời tiết .*\* Cách tiến hành*- Cho HS làm việc theo cặp , đọc thông tin và trả lời câu hỏi trang 139 ( SGK ) : “ Dựa vào bảng dự báo thời tiết sau , nếu đến Hà Nội hoặc Đà Nẵng vào những ngày dưới đây thì em cần chuẩn bị gì ? ”- GV yêu cầu một số HS báo cáo kết quả thảo luận . Lưu ý các em cần nêu được lí do lựa chọn các đồ vật cần chuẩn bị ***Hoạt động 8 : Thảo luận về cách để biết được thông tin dự báo thời tiết*** *\* Mục tiêu* Nêu được một số cách để biết được thông tin dự báo thời tiết . *\* Cách tiến hành* - Cho HS thảo luận nhóm , trả lời câu hỏi : Chúng ta có thể biết thông tin dự báo thời tiết bằng cách nào ? Các em liên hệ thực tế : Ở nhà , gia đình các em có hay theo dõi dự báo thời tiết không ? Bằng cách nào ? - GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung .- GV có thể giới thiệu cho các em một số bản tin dự báo (lấy từ báo , từ Internet , .. ) . - GV cho HS làm câu 4 , 5 , 6 của Bài 21 ( VBT ) .***Hoạt động 9 : Tự đánh giá việc sử dụng trang phục của em có phù hợp thời tiết hay chưa ?****\* Mục tiêu*- Bước đầu biết tự đánh giá việc sử dụng trang phục phù hợp thời tiết của bản thân . Có ý thức sử dụng trang phục phù hợp thời tiết . *\* Cách tiến hành* - Cho HS làm việc theo nhóm đôi , mỗi em trao đổi với bạn + Đã khi nào em sử dụng trang phục không phù hợp với thời tiết ( ví dụ không mặc ấm khi trời lạnh , đi ngoài trời nắng mà không mang mũ , nón , ... ) hay chưa ?+ Vì sao cần sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết ? - GV cho HS tự đọc phần nội dung chủ yếu ở trang 139 (SGK ) . Sau đó có thể cho một số em nhắc lại .***Hoạt động 10 : Theo dõi thời tiết trong một tuần ( thực hiện ngoài giờ học hoặc ở nhà )*** *\* Mục tiêu* Nêu được nhận xét về thời tiết thay đổi hằng ngày .*\* Cách tiến hành*- Cho HS đọc yêu cầu trong SGK . - GV hướng dẫn HS cách lập bảng theo dõi thời tiết trong một tuần theo mẫu ở trang 139 ( SGK ) ; nêu nhận xét từ kết quả em quan sát được . - Ngoài ra GV cũng có thể khuyến khích các em sưu tầm bài hát , câu tục ngữ nói về thời tiết và chia sẻ với các bạn  | - HS hoạt động nhóm, trả lời các câu hỏi- Đại diện nhóm trình bày, lớp lắng nghe, nhận xét- HS làm việc nhóm đôi- 2, 3 HS báo cáo KQ- HS thảo luận nhóm , trả lời câu hỏi , liên hệ thực tế - 2, 3 HS báo cáo KQ- Theo dõi- Làm VBT- HS làm việc theo nhóm đôi trao đổi với bạn - HS đọc, nhắc lại- 2, 3 HS đọc YC- HS quan sát và ghi lại kết quả, nêu nhận xét  |
| **5’** | **3. Củng cố, nối tiếp:**- Nhận xét tiết học.- Giao nhiệm vụ | - Lắng nghe |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**Tự đọc sách báo**

**Đọc sách báo ở thư viện**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Biết cách chọn sách, mượn sách và trả sách ở thư viện.

- Hiểu quy định và thực hiện đúng quy định về mượn sách, trả sách, đọc và bảo quản sách ở thư viện.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chú ý lắng nghe và thực hiện hướng dẫn của GV

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác với thầy cô, bạn bè để đọc sách

- Năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm được quyển truyện phù hợp

- Chăm chỉ, nhân ái, trách nhiệm, bồi dưỡng tâm hồn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Thư viện trường có một số cuốn sách thiếu nhi được phân loại theo nhóm (truyện cổ tích, truyện thiếu nhi, sách khoa học, thơ, sách giáo khoa,...), được sắp xếp khoa học, gọn gàng, dễ tìm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

GV đưa HS đến thư viện trường.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1. Hoạt động mở đầu.****a/ Khởi động****b. Giới thiệu bài**Hôm nay, các em sẽ học 2 tiết Tự đọc sách báo ở thư viện trường. Tiết học sẽ giúp các em:- Biết chọn sách, mượn sách, trả sách ở thư viện.- Hiểu và thực hiện đúng quy định ở thư viện; học được phép lịch sự khi đọc sách ở thư viện (giữ trật tự, không làm ồn, không ăn trong thư viện), bảo quản sách (không làm bẩn, làm rách sách).**2. Luyện tập** - 3 HS tiếp nối đọc 3 yêu cầu 2, 3, 4 của bài học. Cả lớp nghe, quan sát minh hoạ. ***Hoạt động 1. Tự chọn sách, mượn sách***a) GV (hoặc nhân viên thư viện (NVTV) giới thiệu cho HS nơi sắp xếp các loại sách. VD: Đây là nơi xếp các truyện cổ tích. Đây là nơi xếp các truyện thiếu nhi. Đây là nơi xếp các sách khoa học... Nếu cần giúp đỡ, các em hỏi NVTV.b) GV / NVTV hướng dẫn HS tự tìm sách. VD: . - NVTV: Cháu muốn tìm truyện gì? - NVTV: Truyện Cây tre trăm đốt là truyện cổ tích, cháu phải tìm ở giá sách đặt truyện cổ tích. (NVTV tìm, chỉ cho HS). Đây là truyện cháu muốn tìm.- NVTV: Sách về khủng long là loại sách khoa học, cháu phải tìm ở giá sách đặt truyện khoa học. Đây là nơi xếp những truyện viết về khủng long. Cháu tìm đi!\* HS tìm sách, nhờ GV hoặc NVTV giúp đỡ (nếu cần).c) Hướng dẫn HS giao tiếp khi mượn sách \* GV đưa HS tới chỗ NVTV, hướng dẫn HS cách giao tiếp lịch sự với NVTV: - HS: Cô cho cháu mượn truyện Dế Mèn phiêu lưu kí ạ. - NVTV: Cháu đợi một lát nhé. (Sau đó đưa sách) Truyện của cháu đây. \* HS thực hành mượn sách theo hướng dẫn.***Hoạt động 2. Hướng dẫn HS đọc sách***- Mỗi HS cầm 1 quyển sách đi đến bàn đọc sách. GV nhắc HS không làm ồn khi đọc sách; không làm bẩn, làm rách sách; không ăn trong thư viện.- HS trật tự đọc sách.- Một vài HS báo cáo đã đọc được sách gì, truyện gì; đã biết thêm được điều gì mới. Cả lớp nghe nội dung thông tin mà mỗi bạn cung cấp.***Hoạt động 3. Trả sách***Hết giờ, GV nhắc HS để sách lại chỗ cũ. Nếu mượn sách của NVTV, các em cần trả lại sách. GV hướng dẫn HS cách giao tiếp lịch sự với NVTV. VD:- HS: Cô cho cháu trả sách ạ. / Cô cho cháu gửi lại quyển sách ạ. - NVTV: Cảm ơn cháu! - HS: Cháu cảm ơn cô ạ. **3. Củng cố, nối tiếp**- GV hỏi: Khi đến thư viện đọc sách, để thể hiện là một người lịch sự, thực hiện đúng quy định của thư viện, em cần chú ý điều gì? - GV khen ngợi những HS đã thể hiện tốt trong giờ học.- Nhắc HS chuẩn bị trước cho tiết Tự đọc sách báo tuần sau: Đọc trước nội dung bài; tìm sách, báo, truyện, bài thơ yêu thích mang đến lớp để giới thiệu, đọc hoặc kể cho các bạn nghe. | -HS lắng nghe-3 HS đọc nối tiếp-HS lắng nghe-HS thực hiện- HS 1: Cháu muốn tìm truyện Cây tre trăm đốt.- HS 1: Cảm ơn cô. - HS 2: Cô cho cháu hỏi: Sách về khủng long ở đâu ạ?- HS 2: Vâng ạ. Cảm ơn cô. -HS thực hiện-HS thực hiện- HS (nhận sách bằng hai tay): Cháu cảm ơn cô ạ! -HS thực hành mượn sách-HS đọc sách-HS báo cáo-HS lắng nghe và thực hiện-Một vài HS trả lời(HS nói lại những gì đã học được: Biết giao tiếp lịch sự với NVTV khi mượn sách, trả sách. / Giữ trật tự, không làm ồn, không ăn trong thư viện. / Không làm bẩn, làm rách sách).-HS lắng nghe thực hiện tốt-HS nghe và chuẩn bị tốt |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:TIẾNG VIỆT**

**Tập viết**

**Tô chữ hoa: U, Ư**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

* Biết tô chữ hoa U, Ư theo cỡ chữ vừa và nhỏ.
* Viết đúng các từ, câu ứng dụng (dỗ dành, tràn ngập, Uốn cây từ thuở còn non) bằng chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí; dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

 -Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát.

 - Chăm chỉ, tích cực hoàn thành bài viết.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Máy chiếu/bảng phụ viết mẫu chữ viết hoa U, Ư đặt trong khung chữ; từ, câu ứng dụng cỡ nhỏ.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mở đầu****a.Khởi động:****b/ Giới thiệu bài:** -GV chiếu lên bảng chữ in hoa U, Ư.Giới thiệu hôm nay các em sẽ học tô chữ viết hoa U, Ư; luyện viết các từ ngữ và câu ứng dụng cỡ nhỏ.2/ **Luyện tập****Hoạt động 1.Tô chữ viết hoa U, Ư**-GV giới thiệu chữ viết hoa U, Ư yêu cầu HS quan sát cấu tạo nét chữ, cách tô.**-**GV mô tả chữ viết hoa U gồm 2 nét: Nét 1 là nét móc hai đầu, tô từ điểm bắt đầu trên ĐK5, lượn theo đường cong đầu móc bên trái phía trên rồi tô thẳng xuống chân móc bên phải. Rê bút lên ĐK6, tô tiếp nét móc ngược phải, từ trên xuống dưới.**-**GV mô tả chữ viết hoa Ư gồm 3 nét: Nét 1 và 2 giống Chữ viết hoa U. Nét 3 là nét râu( đường cong nhỏ bên phải nét móc) tạo thành chữ hoa Ư.**-**GV cho HS tô chữ viết hoa U, Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ trong vở Luyện viết.**Hoạt động 2.Viết từ ngữ, câu ứng dụng(cỡ nhỏ)**-GV cho cả lớp đọc: dỗ dành, tràn ngập, Uốn cây từ thuở còn non.-GV: Độ cao các con chữ thế nào?-GV: Khoảng cách giữa các tiếng?-Cách nối nét giữa U và ô?-Dấu thanh đặt ở đâu?-GV cho HS viết vào vở Luyện viết hoàn thành phần Luyện tập thêm.**3.Củng cố, nối tiếp:**-GV nhận xét bài viết của HS-GV cho HS quan sát và nêu lại cấu tạo chữ viết hoa U,Ư.-GV nhắc HS sẽ học 2 tiết Tự đọc sách báo ở thư viện trường. | -HS hát-HS lắng nghe.-HS quan sát chữ viết hoa U,Ư-HS lắng nghe và quan sát chữ viết hoa U,Ư-HS tô chữ viết hoa U,Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.-HS đọc cá nhân, đồng thanh.-1 ô li: ô,a,n,â,c,u,ơ,o 1,5 ô li: r,t2 ô li: d,p2,5 ô li: h,y, U-Các tiếng cách nhau con chữ o.-Viết U xong rê bút viết ô-Dấu thanh đặt ở các chữ ô,a,â,ư,ơ-HS thực hiện viết.-HS nghe nhận xét điều chỉnh.-HS nêu lại qua quan sát và đã học.-HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:GDTC**

**ÔN ĐÁ BÓNG BẰNG LÒNG BÀN CHÂN VÀO CẦU MÔN**

**TRÒ CHƠI “AI NHANH VÀ KHÉO HƠN”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực trong tập luyện TDTT và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL vận động cơ bản: Biết cách thực hiện đá bóng bằng lòng bàn chân và tích cực tham gia tập luyện.

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.Thực hiện được động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ Giáo viên: Tranh ảnh, bóng mini, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

2/ Học sinh: Giày thể thao.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mởi đầu:****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Thực hiện các động tác khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới.****Hoạt động 1: Ôn động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.**- Cho HS quan sát tranh- GV thực hiện động tác mẫu- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV thổi còi cho HS tập.- GV quan sát, sửa sai cho HS.**Hoạt động 2: Luyện tập.**- Tập đồng loạt- Tập theo tổ nhóm: Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.**Hoạt động 3: Trò chơi “ Ai nhanh và khéo hơn”**- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật**3/ Củng cố và nối tiếp:****-** Cho HS thực hiện lại động tác đá bóng bằng lòng bàn chân.- Thực hiện các động tác: Thả lỏng cơ toàn thân.- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  | - HS thực hiện .- HS nghe.- HS quan sát.- HS theo dõi.-HS theo dõi.- HS thực hiện.- HS tập luyện.- HS tham gia thi.- HS nghe.- HS tham gia chơi.- HS nghe.- HS thực hiện.- HS thực hiện.- HS nghe. |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:GDTC**

**ÔN ĐÁ BÓNG BẰNG LÒNG BÀN CHÂN VÀO CẦU MÔN**

**TRÒ CHƠI “AI NHANH VÀ KHÉO HƠN”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực trong tập luyện TDTT và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL vận động cơ bản: Biết cách thực hiện đá bóng bằng lòng bàn chân và tích cực tham gia tập luyện.

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.Thực hiện được động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ Giáo viên: Tranh ảnh, bóng mini, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

2/ Học sinh: Giày thể thao.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mởi đầu:****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Thực hiện các động tác khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới.****Hoạt động 1: Ôn động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.**- Cho HS quan sát tranh- GV thực hiện động tác mẫu- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV thổi còi cho HS tập.- GV quan sát, sửa sai cho HS.**Hoạt động 2: Luyện tập.**- Tập đồng loạt- Tập theo tổ nhóm: Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.**Hoạt động 3: Trò chơi “ Ai nhanh và khéo hơn”**- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật**3/ Củng cố và nối tiếp:****-** Cho HS thực hiện lại động tác đá bóng bằng lòng bàn chân.- Thực hiện các động tác: Thả lỏng cơ toàn thân.- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  | - HS thực hiện .- HS nghe.- HS quan sát.- HS theo dõi.-HS theo dõi.- HS thực hiện.- HS tập luyện.- HS tham gia thi.- HS nghe.- HS tham gia chơi.- HS nghe.- HS thực hiện.- HS thực hiện.- HS nghe. |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:GDTC**

**ÔN ĐÁ BÓNG BẰNG LÒNG BÀN CHÂN VÀO CẦU MÔN**

**TRÒ CHƠI “AI NHANH VÀ KHÉO HƠN”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực trong tập luyện TDTT và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL vận động cơ bản: Biết cách thực hiện đá bóng bằng lòng bàn chân và tích cực tham gia tập luyện.

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.Thực hiện được động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ Giáo viên: Tranh ảnh, bóng mini, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

2/ Học sinh: Giày thể thao.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mởi đầu:****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Thực hiện các động tác khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới.****Hoạt động 1: Ôn động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.**- Cho HS quan sát tranh- GV thực hiện động tác mẫu- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV thổi còi cho HS tập.- GV quan sát, sửa sai cho HS.**Hoạt động 2: Luyện tập.**- Tập đồng loạt- Tập theo tổ nhóm: Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.**Hoạt động 3: Trò chơi “ Ai nhanh và khéo hơn”**- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật**3/ Củng cố và nối tiếp:****-** Cho HS thực hiện lại động tác đá bóng bằng lòng bàn chân.- Thực hiện các động tác: Thả lỏng cơ toàn thân.- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  | - HS thực hiện .- HS nghe.- HS quan sát.- HS theo dõi.-HS theo dõi.- HS thực hiện.- HS tập luyện.- HS tham gia thi.- HS nghe.- HS tham gia chơi.- HS nghe.- HS thực hiện.- HS thực hiện.- HS nghe. |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:GDTC**

**ÔN ĐÁ BÓNG BẰNG LÒNG BÀN CHÂN VÀO CẦU MÔN**

**TRÒ CHƠI “AI NHANH VÀ KHÉO HƠN”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tích cực trong tập luyện TDTT và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL vận động cơ bản: Biết cách thực hiện đá bóng bằng lòng bàn chân và tích cực tham gia tập luyện.

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.Thực hiện được động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1/ Giáo viên: Tranh ảnh, bóng mini, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

2/ Học sinh: Giày thể thao.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg**  | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1/ Hoạt động mởi đầu:****a/ Khởi động:**- Ổn định lớp.- Thực hiện các động tác khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **b/ Giới thiệu bài.**Giới thiệu nội dung học.**2/ Hoạt động hình thành kiến thức mới.****Hoạt động 1: Ôn động tác đá bóng bằng lòng bàn chân vào cầu môn.**- Cho HS quan sát tranh- GV thực hiện động tác mẫu- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- GV thổi còi cho HS tập.- GV quan sát, sửa sai cho HS.**Hoạt động 2: Luyện tập.**- Tập đồng loạt- Tập theo tổ nhóm: Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.**Hoạt động 3: Trò chơi “ Ai nhanh và khéo hơn”**- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật**3/ Củng cố và nối tiếp:****-** Cho HS thực hiện lại động tác đá bóng bằng lòng bàn chân.- Thực hiện các động tác: Thả lỏng cơ toàn thân.- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  | - HS thực hiện .- HS nghe.- HS quan sát.- HS theo dõi.-HS theo dõi.- HS thực hiện.- HS tập luyện.- HS tham gia thi.- HS nghe.- HS tham gia chơi.- HS nghe.- HS thực hiện.- HS thực hiện.- HS nghe. |

**IV/ ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**